

Số: /QĐ-SCT

Gia Lai, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai kinh phí thực hiện mức lương cơ sở, chế độ tiền thưởng năm 2024 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP cho các đơn vị dự toán trực thuộc Sở Công Thương

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 31/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc cấp kinh phí để chi thực hiện mức lương cơ sở, chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-SCT ngày 02/12/2024 của Giám đốc Sở Công Thương về việc cấp kinh phí thực hiện mức lương cơ sở, chế độ tiền thưởng năm 2024 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP cho các đơn vị dự toán trực thuộc Sở Công Thương;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai kinh phí thực hiện mức lương cơ sở, chế độ tiền thưởng năm 2024 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP cho các đơn vị dự toán trực thuộc Sở Công Thương theo phụ lục đính kèm.

Riêng đối với Quỹ tiền thưởng các đơn vị dự toán trực thuộc Sở nghiên cứu và thực hiện theo đúng quy định tại Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng Sở, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: Văn thư, Văn phòng.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày tháng 12 năm 2024 của Sở Công Thương)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị dự toán	Tổng nhu cầu thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ- CP	Bao gồm:		Tổng nguồn thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ- CP	Trong đó		Ghi chú
			Kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở (1)	Quỹ tiền thưởng (2)		Nguồn tại đơn vị	Nguồn bổ sung theo Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
1	Văn phòng Sở Công thương	922,08	725,50	196,59	922,08	35,00	887,08	
2	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	283,90	213,81	70,09	283,90	1,22	282,68	

***Ghi chú:** (1) Cấp vào nguồn, khoản: Văn phòng Sở (13-341); Trung tâm Khuyến công và XTMM (13-309)

(2) Cấp vào nguồn, khoản: Văn phòng Sở (15-341); Trung tâm Khuyến công và XTMM (15-309)